

Bản án số: 99/2020/HS - PT.

Ngày: 01 - 9 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Thông.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 01/9/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 171/TLPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo Hồ Sỹ B, do có kháng cáo của bị cáo Hồ Sỹ B đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2020/HS-ST ngày 01/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Sỹ B**, sinh năm 1977; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khối H, thị trấn H, huyện T, tỉnh N;
Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Quốc tịch: Việt N;

Con ông: Hồ Sỹ Q (đã chết);

Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1954;

Vợ: Vi Thị Thanh L, sinh năm 1996;

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2014 nhỏ sinh năm 2020;

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Tại Bản án số: 10/HS-ST ngày 30/8/1997, Tòa án Quân sự Quân khu 4 xử; tù chung thân về tội “Cướp tài sản của công dân”; 14 năm tù về tội “Chiếm đoạt, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”; 06 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân”; 01 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; 01 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”. Tổng hợp hình phạt buộc Hồ Sỹ B phải chấp hành chung cho

cả 05 tội là tù chung thân; phạt quản chế 05 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2013.

- Tại Bản án số: 27/2017/HSST ngày 25/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/11/2017.

Nhân thân:

- Tại Bản án số: 04/HS-ST ngày 28/3/1993, Tòa án Quân sự Khu vực I Quân khu 4 xử phạt 13 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Tại Bản án số 01: ngày 23/4/1994, Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có 01 người đại diện bị hại và 01 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và 01 người đại diện cho nguyên đơn dân sự không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Sỹ B, sinh năm 1977, trú quán: K, thị trấn H, huyện T, tỉnh N, có Giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp. Ngày 05/3/2019, Hồ Sỹ B ký Hợp đồng lái xe ô tô thuê cho bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962, trú tại số nhà 486, đường N phường T, thành phố B, tỉnh B và được bà H giao cho lái chiếc xe ô tô tải (có tải trọng 1.800kg) nhãn hiệu Teraco, màu sơn trắng, biển kiểm soát 99C- 142.28 để chuyên chở hàng hóa đi giao theo yêu cầu của bà H.

Khoảng 06 giờ ngày 14/6/2019, Hồ Sỹ B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 99C-142.28 chở bia đi từ thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đến Khu Công nghiệp Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giao hàng. Ngồi cùng trên xe có anh Dương Hoài N, sinh năm 1995, trú quán: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh B và anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1995, trú quán: thôn T, xã D, huyện V, tỉnh T. B điều khiển xe ô tô đi trên đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang theo hướng tỉnh Bắc Ninh đi tỉnh Bắc Giang, đến lồi rẽ vào Khu Công nghiệp Quang Châu, huyện Việt Yên thuộc địa phận thôn Núi Hiều, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì B bật xin nhan bên phải và điều khiển xe ô tô rẽ phải để vào đường Khu Công nghiệp Quang Châu. Khoảng 06 giờ 40 phút cùng ngày, B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 99C- 142.28 đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường gom dân sinh với đường từ đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang và đường vào Khu Công nghiệp Quang Châu (có đặt biển báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên ở lề bên phải đường rẽ từ đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang và không có báo hiệu đi theo vòng xuyên), do không tuân thủ quy định về tốc độ và

nhường đường tại nơi đường giao nhau nên B đã để phần đầu bên phải xe ô tô do B điều khiển va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12 do anh Triệu Hồng Đ, sinh năm 1996, trú tại: Thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh C điều khiển đang đi trên đường gom dân sinh theo hướng từ tỉnh Bắc Ninh đi tỉnh Bắc Giang, làm anh Đ ngã ra đường, xe ô tô do B điều khiển đẩy xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12 đi một đoạn rồi dừng lại. Hậu quả anh Triệu Hồng Đ bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 110, đến 23 giờ cùng ngày thì anh Đ tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (phải trái hiện trường được tính theo chiều từ Tp Bắc Ninh đi TP Bắc Giang, lấy mép đường bên trái làm chuẩn):

Nơi xảy ra tai nạn giao thông là khu vực ngã tư giao nhau giữa đường gom dân sinh với đường rẽ từ đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang vào đường Khu Công nghiệp Quang Châu thuộc địa phận thôn Núi Hiều, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Mặt đường gom dân sinh được trải nhựa phẳng, phẳng rộng 10,40m được chia làm hai phần đường xe chạy bởi vạch sơn đứt quãng màu trắng rộng 0,15m; phần đường bên phải rộng 5,15m; phần đường bên trái rộng 5,10m. Bên trái đường có đường đi lên đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang, mặt đường rộng 29m, trên đường rẽ có cấm biển báo giao nhau với đường ưu tiên (ở lề đường bên phải theo hướng từ đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đi vào). Bên phải đường là đường đi vào khu Công nghiệp Quang Châu, đầu đường rộng 50m. Hiện trường khi tiến hành khám nghiệm đã bị xáo trộn một phần.

Chọn cột biển báo cấm đi ngược chiều (biển báo số 102) làm mốc. Các dấu vết, phương tiện trên hiện trường được đánh số thứ tự ký hiệu như sau: (1) là vết mài trượt kích thước (4,50x0,30)m; (2) là vết mài trượt kích thước (4,65x0,13)m; (3) là vết mài trượt kích thước (2,60x0,30)m; (4) là xe ô tô biển kiểm soát 99C-142.28; (5) là vết mài trượt xước kích thước (5,80x0,03)m; (6) là vết mài trượt xước kích thước (6,35x0,02)m; (7) là xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12; (8) là bãi máu kích thước (0,80x0,40)m.

- (1) Vị trí vết mài trượt trên mặt đường kích thước (4,50x0,30)m, tâm đầu vết mài trượt cách mép đường bên trái 8,12m; cuối vết mài trượt nằm dưới vị trí bánh lốp phía sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 99C- 142.28 và cách mép đường bên trái 13,78m.

- (2) Vị trí vết mài trượt trên mặt đường kích thước (4,65x0,13)m, tâm đầu vết mài trượt cách mép đường bên trái 10,60m; cuối vết mài trượt nằm dưới vị trí bánh lốp trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 99C- 142.28 và cách mép đường bên trái 16,75m.

- (3) Vị trí vết mài trượt trên mặt đường kích thước (2,60x0,30)m, tâm đầu vết mài trượt cách mép đường bên trái 8,60m; cuối vết mài trượt nằm dưới vị trí bánh lốp phía sau bên trái của xe ô tô biển kiểm soát 99C-142.28 và cách mép

đường bên trái 13,80m. Khoảng cách từ đầu vết trượt lớp ký hiệu (3) đến đầu vết mài trượt lớp ký hiệu (1) là 1,95m.

- (4) Vị trí xe ô tô biển kiểm soát 99C- 142.28 đỗ trên mặt đường; đầu xe hướng vào Khu Công nghiệp Quang Châu, đuôi xe hướng ra đường cao tốc Hà Nội- Bắc Giang; trục bánh trước bên trái cách mép đường bên trái 16,50m; trục bánh sau bên trái cách mép đường bên trái 13,80m. Khoảng cách từ trục bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 99C- 142.28 đến cột biển báo cấm đi ngược chiều là 20,30m.

- (5) Vị trí vết mài trượt xước đứt quãng trên mặt đường có kích thước (5,80x 0,03)m, tâm đầu vết mài trượt xước cách mép đường bên trái là 10,15m, cuối vết mài trượt xước nằm dưới vị trí đầu để chân trước bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12 và cách mép đường bên trái là 17m. Khoảng cách từ đầu vết mài trượt xước ký hiệu (5) đến đầu vết mài trượt lớp ký hiệu (1) là 2,30m và đến đầu vết mài trượt lớp ký hiệu (2) là 0,55m.

- (6) Vị trí vết mài trượt xước kéo dài trên mặt đường kích thước (6,35x0,02)m, tâm đầu vết mài trượt xước cách mép đường bên trái là 15,0m; cuối vết mài trượt xước nằm dưới bô của xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12 và cách mép đường bên trái 17,38m. Khoảng cách từ đầu vết mài trượt xước ký hiệu (6) đến đầu vết mài trượt lớp ký hiệu (2) là 2,82m.

- (7) Vị trí xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12 đổ nghiêng bên phải xuống mặt đường, nằm ở phía dưới bên phải đầu xe ô tô biển kiểm soát 99C- 142.28; đầu xe hướng về phía thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, đuôi xe hướng tỉnh Bắc Ninh; trục bánh trước cách mép đường bên trái là 16,85m; trục bánh sau cách mép đường bên trái là 17,30m. Khoảng cách từ trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12 đến trục bánh trước bên trái xe ô tô biển kiểm soát 99C- 142.28 là 0,75m.

- (8) Vị trí bãi máu có kích thước (0,80x0,40)m; tâm bãi máu cách mép đường bên trái 21,70m.

*** Kết quả khám xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu Teraco, màu sơn trắng, biển kiểm soát 99C- 142.28 (xe do Hồ Sỹ B điều khiển):**

- Gương chiếu hậu bên phải nứt vỡ, bật rời mặt gương; mặt ngoài sạch bụi đất có kích thước (0,10x0,10)m, tâm vết cách mặt đất 1,38m.

- Góc phải tai xe bên trái mài sát mòn sơn, bám dính hợp chất màu đen và đỏ, kích thước (0,11x0,19)m, tâm vết cách mặt đất 1m.

- Mặt ngoài đèn pha phía trước bên phải mài sát mòn nhựa, kích thước (0,18x0,12)m, tâm vết cách mặt đất 0,92m.

- Góc phải ba đèn sóc phía trước mài sát mòn nhựa, bám dính tạp chất màu đen và đỏ, kích thước (0,48x0,30)m, tâm vết cách mặt đất 0,65m.

- Cánh cửa bên phải bẹp lõm mòn sơn, bám dính tạp chất màu đỏ, tím, đen kích thước (0,80x0,46)m, tâm vết cách mặt đất 0,65m.

- Bậc đế chân phía trước bên phải bẹp méo bong sơn, bám dính tạp chất màu đen, kích thước (0,25x0,09)m, tâm vết cách mặt đất 0,42m.

- Má lốp phía ngoài bánh trước bên phải mài sát rách cao su, kích thước (0,30x0,14)m.

- Mặt ngoài la zăng phía trước bên phải mòn kim loại, kích thước (0,08x0,03)m.

*** Kết quả khám xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 11V1- 018.12 (xe do anh Triệu Hồng Đ điều khiển):**

- Mặt ngoài đầu núm gương bên trái bị mài sát, bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (0,02x0,02)m, tâm vết cách mặt đất 1,06m.

- Góc bên trái ốp đầu xe bị mài sát mòn nhựa, bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (0,10x0,05)m, tâm vết cách mặt đất 0,96m.

- Mặt ngoài mặt nạ đầu xe mài sát mòn nhựa, bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (0,30x0,10)m, tâm vết cách mặt đất 0,80m.

- Cánh yếm bên trái nứt vỡ khuyết.

- Mặt ngoài bên trái bu chắn bùn phía trước mòn nhựa, bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (0,30x0,20)m, tâm vết cách mặt đất 0,58m.

- Sườn ốp nhựa bên trái mài sát mòn nhựa, bám dính tạp chất màu trắng, kích thước (0,38x0,07)m.

- Mặt ngoài cụm đế chân phía sau bên trái mài sát mòn kim loại, bám dính tạp chất màu trắng và đen, kích thước (0,15x0,06)m, tâm vết cách mặt đất 0,30m.

- Đầu đế chân phía trước bên phải cong vênh, mài sát mòn kim loại, kích thước (0,03x 0,03)m.

- Mặt ngoài ốp bô có vết mài sát mòn kim loại kích thước (0,03x0,02)m.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi:**

Tử thi được xác định là anh Triệu Hồng Đ, sinh năm 1996, trú tại: Thôn Nà Dàn, xã Quang Trọng, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

- Khám ngoài:

+ Chiều dài tử thi 1,69m; thể trạng phát triển bình thường, đang trong giai đoạn mềm lạnh.

+ Vùng cằm có vết thương rách da đã khâu dài 05cm.

+ Vùng má trái, sau tai trái sưng nề, bầm tím, chợt da kích thước (12x9)cm.

+ Vùng cổ bên trái có vết chợt da, bầm tím kích thước (14x11)cm.

+ Vùng bả vai phải có vết chợt da kích thước (10x5)cm; vùng thắt lưng phải có vết chợt da kích thước (16x9)cm.

+ Khuỷu tay phải có vết chợt da, bầm tím kích thước (6 x 4)cm.

+ Mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái có vết chợt da, bầm tím kích thước (18x11)cm; khuỷu tay trái có vết bầm tím kích thước (4x2)cm; mặt trước khuỷu tay trái có vết bầm tím kích thước (5x4)cm; ngón 2 bàn tay trái có vết chợt da kích thước (0,5x0,5)cm.

+ Gõ phải có vết chọt da kích thước (3,5x0,3)cm; mặt trong 1/3 trên cẳng chân phải có vết chọt da bầm tím kích thước (7x5)cm; mu bàn chân phải có vết chọt da kích thước (1x0,7)cm.

+ Gõ trái có 02 vết chọt da kích thước (2,5x2)cm và (2x1,5)cm; mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân trái có vết chọt da kích thước (5x3)cm; mu bàn chân trái có vết chọt da kích thước (2x1)cm.

- Mô tử thi: Bộc lộ da đầu vết thương vùng chằm thấy tụ máu dưới da kích thước (14x12)cm, dày 01 cm; vỡ xương sọ vùng chằm, đường vỡ phức tạp, kích thước (10x0,3)cm, qua khe xương vỡ có máu màu đỏ và tổ chức não dập nát thoát ra ngoài.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 3736/19/GĐPY ngày 18/6/2019, Trung tâm Pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: anh Triệu Hồng Đ chết do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, chảy máu nội sọ do tai nạn giao thông.

Ngày 26/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang giám định cơ chế hình thành dấu vết, chiều hướng, vị trí va chạm, tốc độ của các phương tiện khi xảy ra va chạm.

Tại Bản kết luận giám định số 1314/KL-KTHS ngày 13/8/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết hằn lõm, mài sát sơn nhựa, kim loại, dính chất màu đen ở bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 99C- 142.28 gồm: cánh cửa, ốp nhựa đầu xe, ba đờ sóc phía trước được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát sơn, nhựa, kim loại, dính chất màu trắng ở bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12 gồm: gương chiếu hậu, ốp nhựa đèn xi nhan trước, mặt nạ đầu xe tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 99C- 142.28 với xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết trượt xước ký hiệu số 5, thuộc phần đường bên phải theo hướng B Ninh - Bắc Giang.

- Dấu vết rách, chùn cong, mài sát cao su, kim loại ở bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12 gồm: tay nắm, đế chân trước, ống xả được hình thành do xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12 đổ nghiêng phải, rê trượt, các vị trí trên tiếp xúc với mặt đường tạo nên dấu vết trượt xước ký hiệu số 5, số 6 là phù hợp.

- Không có cơ sở khoa học để xác định hướng di chuyển và tốc độ của phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô biển kiểm soát 99C- 142.28 thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị H; chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12 thuộc quyền sở hữu của chị Triệu Thị Mến, sinh năm 1992, trú tại: thôn Pò Làng, xã Quang Trọng, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng (chị gái anh Triệu Hồng Đ). Ngày 23/9/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô cho bà H, trả lại chiếc xe mô tô cho chị Mến (do bà Triệu Thị Loan, sinh năm 1965 mẹ của chị Mến đại diện theo ủy quyền).

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Hồ Sỹ B đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình anh Triệu Hồng Đ với tổng số tiền 120.000.000đồng (một trăm hai mươi triệu đồng chẵn). Đến nay, B đã bồi thường cho gia đình anh Đ được số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng chẵn). Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Triệu Thị Loan tiếp tục yêu cầu bị cáo Bắc và chị Nguyễn Thị H (là chủ xe) có trách nhiệm bồi thường số tiền 70.000.000 đồng và tiền sửa xe 2.500.000đồng. Tổng là 72.500.000 đồng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hồ Sỹ B.

Tại bản cáo trạng số: 47/CT-VKS-HS, ngày 31/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Hồ Sỹ B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2020/HS-ST ngày 01/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hồ Sỹ B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Hồ Sỹ B 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2019; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự ; Bị cáo Hồ Sỹ B và bà Nguyễn Thị H liên đới bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại do bà Triệu Thị Loan đại diện 72.500.000đồng (Trong đó bị cáo B bồi thường 42.500.000đ trong thời hạn 4 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù, mỗi năm thanh toán 10.000.000đ vào ngày 01 tháng 12 hàng năm. Năm cuối thanh toán 12.500.000đ. Bà H bồi thường 30.000.000đ thanh toán trong 03 năm mỗi năm thanh toán 10.000.000đ vào ngày 01 tháng 12 hàng năm. Năm đầu là ngày 01 tháng 12 năm 2020 bà H thanh toán 10.000.000đ).

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền yêu cầu thi hành án, lãi suất chậm thi hành án, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/6/2020, bị cáo Hồ Sỹ B kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại hồ sơ vụ án với lý do cấp sơ thẩm xét xử bị cáo không đúng người, đúng tội, làm sai lệch hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hồ Sỹ B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và cho rằng bị cáo không phạm tội như án sơ thẩm quy kết. Bị cáo trình bày cơ quan điều tra công an huyện Việt Yên bỏ lọt chứng cứ, làm sai lệch hồ sơ vụ án, cơ quan điều tra đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, vụ án chưa xử lý đã trả tang vật liên quan cho các chủ sở hữu. Trong vụ tai nạn giao thông xe máy của người bị hại đâm vào ô tô của bị cáo chứ không phải xe ô tô của bị cáo lao vào xe máy của người bị hại. Vị trí xe máy của bị hại đâm vào xe ô tô của bị cáo vào bậc lên xuống phía ghế phụ của xe. Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên cho rằng bị cáo không ký vào Biên bản

khám nghiệm hiện trường, nhưng thực tế bị cáo có mặt và ký vào biên bản khám nghiệm hiện trường. Quá trình xét xử không khách quan, không đúng sự thật của vụ án.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Sỹ B, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị cáo Hồ Sỹ B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hồ Sỹ B tranh luận: Bị cáo không đồng ý với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như quy kết của Viện kiểm sát.

Kết thúc phần tranh luận, các bên giữ nguyên quan điểm của mình.

Bị cáo Hồ Sỹ B nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại hành vi của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Sỹ B được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp. Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Sỹ B thì thấy: Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 14/6/2019, tại khu vực ngã tư giao nhau giữa đường gom dân sinh với đường từ đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đi vào đường đi Khu Công nghiệp Quang Châu thuộc địa phận thôn Núi Hiều, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Hồ Sỹ B điều khiển ô tô biển kiểm soát 99C - 142.28 đi trên đường từ đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đi vào đường đi Khu Công nghiệp Quang Châu (có đặt biển báo hiệu giao nhau với đường ưu tiên ở lề bên phải đường) do không tuân thủ quy định về tốc độ và nhường đường tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên và đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh và đường chính thì xe đi trên đường không ưu tiên hoặc từ đường nhánh phải nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào nên B đã để phần đầu xe ô tô biển kiểm soát 99C-142.28 do B điều khiển va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 11V1- 018.12 do anh Triệu Hồng Đ điều khiển đang đi trên đường gom (đường ưu tiên), làm anh Đ tử vong.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Hồ Sỹ B đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại hồ sơ vụ án với lý do cấp sơ thẩm xét xử bị cáo không đúng người, đúng tội, hồ sơ vụ án bị làm sai lệch, Hội đồng xét xử thấy:

Căn cứ vào lời khai của bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà có chiếc xe ô tô biển kiểm soát 99C - 142.28 cho nên bà đã thuê B lái xe chở hàng cho bà. Ngày 14/6/2019, B lái xe chở hàng đi giao ở Bắc Giang và xảy ra tai nạn làm anh Đ tử vong. Sau khi tai nạn xảy ra bà đã chi phí toàn bộ việc cứu chữa và đưa thi thể anh Đ về quê an táng.

Anh Dương Hoài N trình bày: Anh làm thuê cho bà H cho nên có đi giao hàng cho bà H cùng đi với anh B, vì vậy ngồi ghế phụ xe do B lái, khi anh đang ngủ gật thì thấy có tiếng xe va trạm vào nhau mở mắt thì thấy người đàn ông bắn về phía trước đầu xe ô tô bên ghế phụ và anh gào to kêu “Chú B “ sau đó B cho xe dừng lại.

Anh Nguyễn Văn D trình bày: Anh làm thuê cho bà H, sáng ngày 14/6/2019 anh cùng với anh N, B đi giao hàng. B lái xe, khi xe ô tô đi đến giữa đường gom va trạm mạnh với xe mô tô đang di chuyển trên đường gom, điếm va trạm ở phần đầu xe ô tô bên ghế phụ của xe. Vị trí va trạm khu vực hai đường giao nhau. Anh thấy người đàn ông nằm bất tỉnh cho nên đưa đi cấp cứu.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo B xác định hành vi của bị cáo thuộc trường hợp sự kiện bất ngờ cho nên bị cáo không có lỗi thì thấy: Khi xe ô tô do bị cáo điều khiển đi vào đường rẽ xuống khu công nghiệp Quang Châu bị cáo đã phát hiện ra xe mô tô do anh Đ điều khiển chạy trên đường ưu tiên cách khoảng 40m hơn nữa phía bên phải đường có biển báo đường ưu tiên nhưng bị cáo vẫn cố tình cho xe ô tô do bị cáo điều khiển chạy qua nơi đường giao nhau nên xảy ra va trạm giữa xe ô tô do bị cáo điều khiển và xe mô tô do anh Đ điều khiển làm anh Đ ngã và tử vong. Như vậy bị cáo thấy trước được việc bị cáo cho xe ô tô do bị cáo điều khiển chạy vào khu vực giao nhau với đường ưu tiên khi trên đường ưu tiên đang có xe mô tô do anh Đ điều khiển di chuyển là nguy hiểm có thể xảy ra va chạm. Bị cáo cũng xác định xe mô tô do anh Đ điều khiển đi cách bị cáo khoảng 40m cho nên không có khả năng va trạm với xe ô tô do bị cáo điều khiển nên mới cho xe chạy và tai nạn đã xảy ra. Vì vậy, bị cáo là người có lỗi vô ý vì cầu thả và quá tự tin.

Hành vi của Hồ Sỹ B đã vi phạm vào khoản 1 và khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015, của Bộ giao thông vận tải, gây hậu quả làm chết 01 người. Như vậy hành vi của bị cáo Hồ Sỹ B đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự 2015. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Hồ Sỹ B về tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo Hồ Sỹ B thì thấy: Tại Bản án số 10/HS-ST ngày 30/8/1997, Tòa án Quân sự Quân khu 4 xử phạt bị cáo

tù chung thân, phạt quản chế 05 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2013 và tại Bản án số 27/2017/HSST ngày 25/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/11/2017. Cho đến nay tuy chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nghiêm trọng do vô ý nên bị cáo phạm tội lần này không thuộc trường hợp tái phạm. Án sơ thẩm xác định bị cáo Hồ Sỹ B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Án sơ thẩm xác định trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại một phần cho đại diện người bị hại, bị cáo đầu thú và được người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Hồ Sỹ B là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông mà pháp luật nhà nước ta bảo vệ, gây hậu quả làm chết một người, nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông do lỗi của bị cáo. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải nghiêm trị bằng hình luật, cần lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe và phòng ngừa chung. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo Hồ Sỹ B mức án 18 (Mười tám) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội, không nặng đối với bị cáo.

Trong quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo Hồ Sỹ B không xuất trình thêm được tài liệu chứng cứ mới để xem xét đối với kháng cáo của bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội được. Do vậy, không được Hội đồng xét xử chấp nhận cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Hồ Sỹ B không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Sỹ B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Hồ Sỹ B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Hồ Sỹ B 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2019; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự ; Bị cáo Hồ Sỹ B và bà Nguyễn Thị H liên đới bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại do bà Triệu Thị Loan đại diện 72.500.000đồng (Trong đó bị cáo B bồi thường 42.5000.000đ trong thời hạn 4 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù, mỗi năm thanh toán 10.000.000đ vào ngày 01 tháng 12 hàng năm. Năm cuối thanh toán 12.500.000đ. Bà H bồi thường 30.000.000đ thanh toán trong 03 năm mỗi năm thanh toán 10.000.000đ vào ngày 01 tháng 12 hàng năm. Năm đầu là ngày 01 tháng 12 năm 2020 bà H thanh toán 10.000.000đ).

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Sỹ B phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương